TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2019/QĐST- DS	*Tuyên Quang, ngày 19 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự;

Xét thấy: Ngày 19 tháng 4 năm 2019, nguyên đơn ông Bùi Văn H có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và đ- ợc Toà án chấp nhận thuộc tr- ờng hợp quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 02/2019/TLST- DS ngày 02 tháng 01 năm 2019, về việc *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản,* giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Bùi Văn H**, sinh năm 1940

  Địa chỉ: Thôn H, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- *Bị đơn:*Ông **Nguyễn Quang T**, sinh năm 1970

  Địa chỉ: Thôn S, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự:

- Ông Bùi Văn H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội.

- Ông Bùi Văn H có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 - Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Các đ- ơng sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP.Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP.Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang